

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Lớp: 25TXLC43SP2 (Sĩ Số: 30) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	AMDR221223_01TX		Vẽ kỹ thuật cơ khí nâng cao	2	LT	50%	Nguyễn Lê Đăng Hải (0907722134)	Thứ Sáu	3456_	TX18	18/08/2025->11/10/2025
2	CHES112330_02TX		Cờ vua	1	LT	50%	Nguyễn Đức Thành (0903624005)	Chủ Nhật	12345_	TX18	22/09/2025->11/10/2025
3	CHES112330_02TX		Cờ vua	1	LT	50%		Chủ Nhật	78901_	TX18	22/09/2025->11/10/2025
4	ENMA220230_01TX		Vật liệu học	2	LT	50%	Nguyễn Văn Thức (083.395.0139)	Thứ Bảy	3456_	TX18	18/08/2025->11/10/2025
5	FTHE124425_01TX		Cơ sở nhiệt kỹ thuật	2	LT	50%	Nguyễn Trọng Hiếu (0989620635)	Thứ Tư	3456_	TX18	18/08/2025->11/10/2025
6	LLCT120205_02TX		Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	LT	50%	Trần Thị Phương (0909100283)	Thứ Ba	3456_	TX18	10/11/2025->03/01/2026
7	LLCT130105_01TX		Triết học Mác - Lênin	3	LT	50%	Nguyễn Thị Quyết (0905230981)	Thứ Hai	3456_	TX18	18/08/2025->08/11/2025
8	MATH132401_01TX		Toán 1	3	LT	50%	Lê Thị Thanh (0981999059)	Thứ Ba	3456_	TX18	18/08/2025->08/11/2025
9	MATH132501_01TX		Toán 2	3	LT	50%	Ngô Văn Hòa (0908 962 557)	Thứ Sáu	3456_	TX16	10/11/2025->20/12/2025
10	MATH132501_01TX		Toán 2	3	LT	50%		Thứ Bảy	3456_	TX16	10/11/2025->20/12/2025
11	PHYS130902_01TX		Vật lý 1	3	LT	50%	Trần Đăng Thành (0988 707211)	Thứ Năm	3456_	TX18	18/08/2025->08/11/2025

Ngày 29 tháng 7 năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
PGS. TS. Nguyễn Thanh Hưng

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Lớp: 25TXLC25SP2 (Sĩ Số: 17) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	APCM230307_01TX		Tin học ứng dụng	3	LT	50%	Lê Quang Bình (0938 775001)	Thứ Sáu	_____3456_	TX23	18/08/2025->29/11/2025
2	BLAW230308_01TX		Luật kinh tế	3	LT	50%	Võ Thị Mỹ Hương (0942000986)	Thứ Hai	_____3456_	TX23	18/08/2025->08/11/2025
3	CHIN112330_02TX		Cờ tướng	1	LT	50%	Ngô Bích Tờ (0984 881721)	Thứ Ba	_____3456_	TX22	18/08/2025->11/10/2025
4	FIAC330207_01TX		Kế toán tài chính 1	3	LT	50%	Nguyễn Thị Hoàng Anh (0978 534 560)	Thứ Ba	_____3456_	TX23	10/11/2025->20/12/2025
5	FIAC330207_01TX		Kế toán tài chính 1	3	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	TX23	10/11/2025->20/12/2025
6	LLCT120205_04TX		Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	LT	50%	Trần Thị Phương (0909100283)	Thứ Hai	_____3456_	TX22	10/11/2025->03/01/2026
7	LLCT130105_03TX		Triết học Mác - Lênin	3	LT	50%	Đỗ Thị Thanh Huyền (0973 080785)	Thứ Năm	_____3456_	TX22	18/08/2025->08/11/2025
8	RMET220406_01TX		Phương pháp nghiên cứu	2	LT	50%	Lê Thị Tuyết Thanh (0938057750)	Thứ Bảy	_____3456_	TX23	18/08/2025->11/10/2025
9	TAPO330407_01TX		Chính sách thuế	3	LT	50%	Nguyễn Thị Thu Hồng (0909458669)	Thứ Tư	_____3456_	TX23	18/08/2025->29/11/2025

Ngày 29 tháng 7 năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÒNG TRƯỞNG PHÒNG
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
KỸ THUẬT
TP. HỒ CHÍ MINH
PGS.TS. Nguyễn Thanh Hưng

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

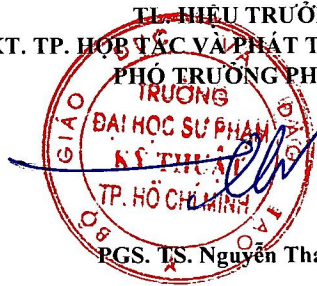
Lớp: 25TXLC42SP2C (Sĩ Số: 42) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	CHES112330_01TX		Cờ vua	1	LT	50%	Nguyễn Hương Liên (0989 233497)	Thứ Sáu	_____3456_	TX19	18/08/2025->11/10/2025
2	GDQP110531_03TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	50%	Phạm Anh Vĩnh (0365 750121)	Thứ Ba	_____3456_	TX19	18/08/2025->08/11/2025
3	GDQP110631_05TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	0%	Nguyễn Văn Khỏe (0909265944)	Chủ Nhật	12345_____	QPNT18	10/11/2025->13/12/2025
4	GDQP110631_05TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	0%	Nguyễn Văn Khỏe (0909265944)	Chủ Nhật	_____78901_____	QPNT18	10/11/2025->13/12/2025
5	LLCT120205_03TX		Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	LT	50%	Phạm Thị Thủy Phương (0984 856 506)	Thứ Năm	_____3456_	TX19	10/11/2025->03/01/2026
6	LLCT130105_02TX		Triết học Mác - Lênin	3	LT	50%	Nguyễn Thị Quyết (0905230981)	Thứ Tư	_____3456_	TX19	18/08/2025->08/11/2025

Ngày 29 tháng 7 năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



PGS. TS. Nguyễn Thanh Hưng

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Lớp: 25TXLC42SP2L (Sĩ Số: 30) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	CHES112330_01TX		Cờ vua	1	LT	50%	Nguyễn Hương Liên (0989 233497)	Thứ Sáu	_____3456_	TX19	18/08/2025->11/10/2025
2	GCHE130603_02TX		Hoá đại cương	3	LT	50%	Huỳnh Nguyễn Anh Tuấn (0933735364)	Thứ Hai	_____3456_	TX19	18/08/2025->08/11/2025
3	GDQP110531_03TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	50%	Phạm Anh Vinh (0365 750121)	Thứ Ba	_____3456_	TX19	18/08/2025->08/11/2025
4	GDQP110631_05TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	0%	Nguyễn Văn Khỏe (0909265944)	Chủ Nhật	12345_____	QPNT18	10/11/2025->13/12/2025
5	GDQP110631_05TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	QPNT18	10/11/2025->13/12/2025
6	LLCT120205_03TX		Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	LT	50%	Phạm Thị Thủy Phương (0984 856 506)	Thứ Năm	_____3456_	TX19	10/11/2025->03/01/2026
7	LLCT130105_02TX		Triết học Mác - Lênin	3	LT	50%	Nguyễn Thị Quyết (0905230981)	Thứ Tư	_____3456_	TX19	18/08/2025->08/11/2025
8	MATH132401_02TX		Toán 1	3	LT	50%	Nguyễn Thị Thu Hà (0977 911071)	Thứ Năm	_____3456_	TX19	18/08/2025->08/11/2025
9	MATH132501_02TX		Toán 2	3	LT	50%	Nguyễn Lê Thi (0354 679 379)	Thứ Hai	_____3456_	TX19	10/11/2025->20/12/2025
10	MATH132501_02TX		Toán 2	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX19	10/11/2025->20/12/2025
11	PHYS111202_07TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	0%	Nguyễn Thị Hằng (0865839636)	Thứ Tư	_____3456_	TX19	10/11/2025->03/01/2026
12	PHYS130902_02TX		Vật lý 1	3	LT	50%	Trần Đăng Thành (0988 707211)	Thứ Bảy	_____3456_	TX19	18/08/2025->08/11/2025
13	PHYS131002_02TX		Vật lý 2	3	LT	50%	Mã Thúy Quang (0778 325241)	Thứ Ba	_____3456_	TX19	10/11/2025->20/12/2025
14	PHYS131002_02TX		Vật lý 2	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____3456_	TX19	10/11/2025->20/12/2025

Ngày 29 tháng 7 năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
TRƯỞNG
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
KỸ THUẬT
TP. HỒ CHÍ MINH
PGS. TS. Nguyễn Thanh Hưng

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Lớp: 25TXLC10SP2 (Sĩ Số: 39) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	CHIN112330_01TX		Cờ tướng	1	LT	50%	Nguyễn Đức Thành (0903624005)	Thứ Bảy	_____3456_	TX20	18/08/2025->11/10/2025
2	EEEN234162_01TX		Điện tử căn bản (CTT)	3	LT	50%	Phù Thị Ngọc Hiếu (0907.923.963)	Thứ Sáu	_____3456_	TX20	18/08/2025->08/11/2025
3	LLCT120205_02TX		Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	LT	50%	Trần Thị Phương (0909100283)	Thứ Ba	_____3456_	TX18	10/11/2025->03/01/2026
4	LLCT130105_01TX		Triết học Mác - Lênin	3	LT	50%	Nguyễn Thị Quyết (0905230981)	Thứ Hai	_____3456_	TX18	18/08/2025->08/11/2025
5	MATH132401_01TX		Toán 1	3	LT	50%	Lê Thị Thanh (0981999059)	Thứ Ba	_____3456_	TX18	18/08/2025->08/11/2025
6	MATH132501_01TX		Toán 2	3	LT	50%	Ngô Văn Hòa (0908 962 557)	Thứ Sáu	_____3456_	TX16	10/11/2025->20/12/2025
7	MATH132501_01TX		Toán 2	3	LT	50%		Thứ Bảy	_____3456_	TX16	10/11/2025->20/12/2025
8	MATH143001_01TX		Đại số tuyến tính và cấu trúc đại số	4	LT	50%	Ngô Hữu Tâm (0913 603 231)	Thứ Hai	_____3456_	TX20	01/12/2025->03/01/2026
9	MATH143001_01TX		Đại số tuyến tính và cấu trúc đại số	4	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX20	01/12/2025->03/01/2026
10	MATH143001_01TX		Đại số tuyến tính và cấu trúc đại số	4	LT	50%		Chủ Nhật	23456_____	TX20	01/12/2025->03/01/2026
11	OOPR230279_01TX		Lập trình hướng đối tượng	3	LT	50%	Trương Thị Khánh Dìp (0917 407137)	Thứ Tư	_____3456_	TX20	18/08/2025->29/11/2025
12	PHYS130902_01TX		Vật lý 1	3	LT	50%	Trần Đăng Thành (0988 707211)	Thứ Năm	_____3456_	TX18	18/08/2025->08/11/2025

Ngày 29 tháng 7 năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
TRƯỞNG
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
KỸ THUẬT
TP. HỒ CHÍ MINH
PGS. TS. Nguyễn Thanh Hưng

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

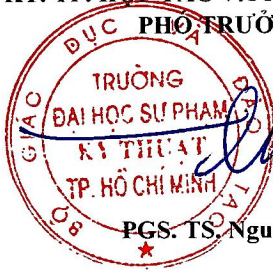
Lớp: 25TXLC45SP2 (Sĩ Số: 24) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	CHIN112330_01TX		Cờ tướng	1	LT	50%	Nguyễn Đức Thành (0903624005)	Thứ Bảy	_____3456_	TX20	18/08/2025->11/10/2025
2	EEEN234062_01TX		Kỹ thuật điện - điện tử	3	LT	50%	Đào Văn Phương (0919708176)	Thứ Hai	_____3456_	TX21	10/11/2025->20/12/2025
3	EEEN234062_01TX		Kỹ thuật điện - điện tử	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX21	10/11/2025->20/12/2025
4	GCHE130603_03TX		Hóa đại cương	3	LT	50%	Huỳnh Nguyễn Anh Tuấn (0933735364)	Thứ Sáu	_____3456_	TX21	18/08/2025->08/11/2025
5	LLCT120205_05TX		Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	LT	50%	Phạm Thị Thủy Phương (0984 856 506)	Thứ Tư	_____3456_	TX18	10/11/2025->03/01/2026
6	LLCT130105_04TX		Triết học Mác - Lênin	3	LT	50%	Đỗ Thị Thanh Huyền (0973 080785)	Thứ Ba	_____3456_	TX10	18/08/2025->08/11/2025
7	MATH132401_03TX		Toán 1	3	LT	50%	Ngô Văn Hòa (0908 962 557)	Thứ Tư	_____3456_	TX21	18/08/2025->08/11/2025
8	MATH132501_03TX		Toán 2	3	LT	50%	Nguyễn Diệp (0937505478)	Thứ Ba	_____3456_	TX21	10/11/2025->20/12/2025
9	MATH132501_03TX		Toán 2	3	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	TX21	10/11/2025->20/12/2025
10	PHYS130902_03TX		Vật lý 1	3	LT	50%	Thạch Trung (01687812026)	Thứ Hai	_____3456_	TX21	18/08/2025->08/11/2025

Ngày 29 tháng 7 năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



PGS. TS. Nguyễn Thanh Hưng

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Lớp: 25TXLC04SP2 (Sĩ Số: 50) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	CHIN112330_02TX		Cờ tướng	1	LT	50%	Ngô Bích Tờ (0984 881721)	Thứ Ba	_____3456_	TX22	18/08/2025->11/10/2025
2	COPR134529_01TX		Tin học trong kỹ thuật	3	LT	50%	Lê Thanh Tùng (0973192242)	Thứ Tư	_____3456_	TX22	10/11/2025->03/01/2026
3	COPR134529_01TX		Tin học trong kỹ thuật	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX22	10/11/2025->03/01/2026
4	GCHE130603_03TX		Hoá đại cương	3	LT	50%	Huỳnh Nguyễn Anh Tuấn (0933735364)	Thứ Sáu	_____3456_	TX21	18/08/2025->08/11/2025
5	GDQP110531_04TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	50%	Phạm Anh Vĩnh (0365 750121)	Chủ Nhật	12345_____	TX18	18/08/2025->20/09/2025
6	GDQP110531_04TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	50%		Chủ Nhật	_____78901_	TX18	18/08/2025->20/09/2025
7	GDQP110631_06TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	0%	Nguyễn Quốc Đức (0918952006)	Chủ Nhật	12345_____	QPNT16	22/09/2025->25/10/2025
8	GDQP110631_06TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_	QPNT16	22/09/2025->25/10/2025
9	LLCT120205_04TX		Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	LT	50%	Trần Thị Phương (0909100283)	Thứ Hai	_____3456_	TX22	10/11/2025->03/01/2026
10	LLCT130105_03TX		Triết học Mác - Lênin	3	LT	50%	Đỗ Thị Thanh Huyền (0973 080785)	Thứ Năm	_____3456_	TX22	18/08/2025->08/11/2025
11	MATH132401_03TX		Toán 1	3	LT	50%	Ngô Văn Hòa (0908 962 557)	Thứ Tư	_____3456_	TX21	18/08/2025->08/11/2025
12	MATH132501_03TX		Toán 2	3	LT	50%	Nguyễn Điệp (0937505478)	Thứ Ba	_____3456_	TX21	10/11/2025->20/12/2025
13	MATH132501_03TX		Toán 2	3	LT	50%		Thứ Năm	_____3456_	TX21	10/11/2025->20/12/2025
14	OEPL330226_01TX		Quy hoạch thực nghiệm và tối ưu hóa	3	LT	50%	Đặng Nhật Minh (0903102978)	Thứ Bảy	_____3456_	TX22	18/08/2025->29/11/2025
15	PHYS130902_03TX		Vật lý 1	3	LT	50%	Thạch Trung (01687812026)	Thứ Hai	_____3456_	TX21	18/08/2025->08/11/2025

Ngày 29 tháng 7 năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

PGS. TS. Nguyễn Thanh Hưng

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Lớp: 25TXLD42SP2 (Sĩ Số: 22) - Khoa: Phòng Hợp tác và Phát triển Đào tạo

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	CPRL130064_01TX		Ngôn ngữ lập trình C	3	LT	50%	Nguyễn Văn Phúc (0908.405.640)	Thứ Tư	_____3456_	TX16	18/08/2025->08/11/2025
2	ELCI140144_01TX		Mạch điện	4	LT	50%	Lê Thị Thanh Hoàng (0903 945 741)	Thứ Ba	_____3456_	TX16	18/08/2025->29/11/2025
3	ELEC230262_01TX		Mạch điện từ 1	3	LT	50%	Lê Hoàng Minh (0945.212.574)	Thứ Hai	_____3456_	TX14	01/12/2025->27/12/2025
4	ELEC230262_01TX		Mạch điện từ 1	3	LT	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX14	01/12/2025->27/12/2025
5	ELEC230262_01TX		Mạch điện từ 1	3	LT	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX14	01/12/2025->27/12/2025
6	ELMA240344_01TX		Máy điện	4	LT	50%	Ngô Quang Thanh Thanh (0909.074.175)	Thứ Sáu	_____3456_	TX13	18/08/2025->29/11/2025
7	ELPR220644_01TX		Thực tập điện	2	TH	0%	Ngô Quang Thanh Thanh (0909.074.175)	Chủ Nhật	12345_____	C203B	18/08/2025->18/10/2025
8	ELPR220644_01TX		Thực tập điện	2	TH	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	C203B	18/08/2025->18/10/2025
9	LLCT120205_01TX		Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	LT	50%	Hồ Ngọc Khương (0905481456)	Thứ Hai	_____3456_	TX02	18/08/2025->11/10/2025
10	MESE431744_03TX		Đo lường và cảm biến	3	LT	50%	Phạm Huỳnh Thế (0858588800)	Thứ Năm	_____3456_	TX16	18/08/2025->08/11/2025

Ngày 29 tháng 7 năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TP. HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



PGS. TS. Nguyễn Thanh Hưng